

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK RƠ NGA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 36/NQ-HĐND

Đắk Rơ Nga, ngày 29 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo
quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐẮK RƠ NGA
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 720 /QĐ-UBND, ngày 18 /12/2023 của UBND huyện Đắk Tô về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo của UBND xã về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND xã và ý kiến tham gia của các vị đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024, với các nội dung cụ thể sau:

- Năm 2023, Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã, sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp, kinh tế - xã hội xã đã đạt được những kết quả tích cực: Các chỉ tiêu chủ yếu trong sản xuất nông nghiệp cơ bản đạt kế hoạch. Chế độ chính sách, an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Công tác cải cách hành chính, xây dựng tổ chức bộ máy và cán bộ, phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại tố cáo được thực hiện đúng quy định; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm. An ninh chính trị trật tự an toàn xã hội tiếp tục được đảm bảo và giữ vững. Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2023 trên địa bàn xã còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế nhất định như:

- Triển khai thực hiện một số kế hoạch, chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp không đạt kế hoạch đề ra (các chỉ tiêu cây dược liệu và chăn nuôi). Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; thôn, làng dân tộc thiểu số nông thôn mới chưa đạt.

- Triển khai công tác giảm nghèo, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, tỷ lệ sinh con thứ 3 vẫn còn cao.

Điều 2. Mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện năm 2024.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023 và đặc điểm, bối cảnh, yêu cầu nhiệm vụ năm 2024, Hội đồng nhân dân xã cơ bản tán thành mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024 do UBND xã trình bày tại kỳ họp và nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Mục tiêu tổng quát: Tập trung mọi nguồn lực phấn đấu thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đột phá trong lĩnh vực nông nghiệp, trong đó chú trọng triển khai thực hiện tốt các nội dung, mục tiêu của Đề án "*Tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Đắk Rơ Nga*", tập trung thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Chăm lo phát triển văn hóa - xã hội và đảm bảo an sinh xã hội. Tăng cường giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Về kinh tế:

- Sản xuất nông, lâm nghiệp: (Có phụ lục kèm theo)
- + Tổng diện tích gieo trồng một số cây trồng chính 2.108 ha.
- + Cây hàng năm 1.056 ha.
- + Cây lâu năm, cây dược liệu 1052 ha.
- Chăn nuôi: Đàn trâu 250 con, đàn bò 750 con, đàn lợn 3000 con, đàn gia cầm 10.000 con.
- Thủy sản: Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 13 ha.
- Đăng ký xây dựng Nông thôn mới năm 2024: xã Đắk Rơ Nga phấn đấu đạt thêm từ 3 tiêu chí trở lên. Phấn đấu xây dựng 01 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu thôn Đắk Manh I và 01 thôn (làng) vùng ĐBDTTS tại thôn Đắk Đak Manh II; có ít nhất 01 Sản phẩm OCOP đạt hạng 3 sao; Phấn đấu có ít nhất 01 Sản phẩm OCOP đạt 4 sao cấp tỉnh được công nhận mới trong năm 2024.
- Phấn đấu xóa 14/28 nhà tạm.
- Thành lập mới 01 hợp tác xã
- Thành lập mới 04 tổ hợp tác.

2.2. Văn hóa – Xã hội.

- Dân số trung bình trên 4.085 người. Tỷ lệ hộ nghèo giảm trên 8% so với chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021-2025.
- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn là: 60 người.
- Y tế: Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 100%. Duy trì xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100%.
- Văn hóa: 100% thôn đạt danh hiệu văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu

chuẩn "Gia đình văn hóa" 91,5%.

- Giáo dục đào tạo: Tiếp tục duy trì công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, duy trì phổ cập giáo dục THCS mức độ 2. Tỷ lệ học sinh tiểu học đi học đúng độ tuổi đạt trên 95,9%, học sinh THCS đạt trên 91,5%. Bổ túc Trung học phổ thông là 13 học sinh.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đi học THPT và học nghề đạt 60%.

2.3. Môi trường.

- Đảm bảo nước hợp vệ sinh cho dân cư, đưa tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh năm 2024 đạt >98%.

2.4. Về nội chính.

- Giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trong năm đạt trên 90%. Tỷ lệ khu dân cư, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự: đạt trên 75%.

- Cải cách hành chính: Phân đấu xã được đánh giá, xếp loại có chỉ số cải cách hành chính đạt loại khá trở lên.

- Xây dựng chính quyền địa phương: Phân đấu xã được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp chính.

3.1. Về kinh tế.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Đắk Rô Nga năm 2024. Thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng cây trồng, vật nuôi. Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá trong sản xuất nông nghiệp. Xây dựng vùng sản xuất tập trung, dồn đổi, tích tụ ruộng đất xây dựng cánh đồng lớn phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến, liên kết theo chuỗi giá trị. Định hướng xây dựng được ít nhất từ 1 sản phẩm nông nghiệp chủ lực, diện tích lớn phù hợp với Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2018-2020, định hướng 2030. Khuyến khích chăn nuôi theo hình thức công nghiệp và công nghệ cao, an toàn dịch bệnh, từng bước hình thành các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô trang trại. Xây dựng và phát triển kinh tế tập thể trên tất cả các lĩnh vực, ngành, nghề. Nhân rộng các mô hình kinh tế hiệu quả, gắn với xây dựng hợp tác xã kiểu mới. Tổ chức tổng kết, đánh giá các mô hình phát triển nông nghiệp đã triển khai thực hiện trong thời gian qua để rút kinh nghiệm triển khai thực hiện trong thời gian đến.

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển trồng rừng sản xuất trên địa bàn xã. Chú trọng phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với quản lý, bảo vệ rừng, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng. Đẩy mạnh công tác trồng, chăm sóc, phục hồi, cải tạo rừng. Rà soát diện tích đất lâm nghiệp còn trống, thu hồi các diện tích rừng bị lấn chiếm để trồng lại rừng. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, truy quét các khu vực trọng điểm; kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc khai thác, cất giấu, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái phép, triệt phá các điểm nóng về phá rừng.

Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đảm bảo tiến độ, chất lượng theo chỉ đạo chung của tỉnh. Củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt; có lộ trình thực hiện đối với các tiêu chí chưa đạt, trong đó tập trung vào các nhóm tiêu chí: Tổ chức sản xuất, thu nhập, hộ nghèo, môi trường, hạ tầng kỹ thuật.... Tiếp tục xây dựng các Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi thu hút các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực, các ngành nghề sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, xây dựng cơ sở hạ tầng nông nghiệp, sản xuất sản phẩm nông nghiệp theo hướng liên kết tạo ra chuỗi giá trị hàng hóa: Trồng rừng; trồng cây dược liệu; chăn nuôi gia súc, gia cầm, cây ăn quả; chế biến nông, lâm sản như cao su, cà phê...

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh doanh thương mại, dịch vụ, chống hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại, đảm bảo bình ổn giá, tham gia quảng bá, xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Phát triển mạng lưới kinh doanh thương mại đa dạng, nhiều thành phần phù hợp với địa bàn và tình hình phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng phát triển các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống Nhân dân. Hình thành mới một số trung tâm thương mại, dịch vụ; chú trọng phát triển thương mại, dịch vụ gắn với xây dựng các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Thực hiện các dự án đầu tư xây dựng đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hoàn thành các chỉ tiêu về xây dựng cơ bản theo kế hoạch đề ra; xử lý dứt điểm những tồn tại, phát sinh trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng. Thực hiện tốt công tác đầu tư xây dựng cơ bản; thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024. Nghiêm túc thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định; quản lý chặt chẽ mọi nguồn vốn. Tăng cường vai trò giám sát của cộng đồng dân cư từ khi khởi công đến khi hoàn thành đưa vào khai thác. Thực hiện quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo thời gian quy định.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ sở trong việc quản lý địa bàn trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường. Lồng ghép các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chương trình, dự án, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Nâng cao ý thức và trách nhiệm của cộng đồng trong bảo vệ tài nguyên, khoáng sản, vệ sinh môi trường, chấp hành pháp luật về đất đai.

Thực hành nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách, đảm bảo cân đối ngân sách.

3.2. Văn hóa - xã hội.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã. Quản lý và hỗ trợ tư vấn xuất khẩu lao động. Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào

tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo chủ trương, nghị quyết của Đảng. Triển khai các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở các cấp học, bậc học. Làm tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; chú trọng xây dựng mối quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh; nâng cao kỹ năng sống cho học sinh và xây dựng các quy tắc ứng xử văn hoá học đường.

Tập trung triển khai các biện pháp để phòng, chống dịch sốt xuất huyết Dengue trên địa bàn xã. Tăng cường kiểm tra giám sát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã trong các dịp lễ, tết... Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các loại bảo hiểm đạt chỉ tiêu Nghị quyết; thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa. Phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao trong Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

3.3. Công tác nội chính.

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng; nâng cao chất lượng diễn tập phòng thủ và chất lượng huấn luyện dân quân, tự vệ; quan tâm phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân, tự vệ, dự bị động viên. Phối hợp quản lý chặt chẽ đất quốc phòng trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả phong trào "Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới". Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường đồng thuận xã hội. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân kịp thời, đúng pháp luật. Tổ chức thực hiện tốt việc đối thoại tiếp xúc giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân và các chính sách của Đảng, Nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Phát huy vai trò cốt cán phong trào trong tôn giáo. Tăng cường quản lý, đấu tranh, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý cư trú.

Đẩy mạnh cải cách hành chính. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai thủ tục hành chính đúng quy định; sử dụng tốt các ứng dụng công nghệ thông tin, tiến tới từng bước xây dựng chính quyền điện tử. Thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các văn bản hành chính và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp.

Thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực và có tinh thần trách nhiệm cao để trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với những cán bộ, công chức có hành vi sách nhiễu, tiêu cực trong giải quyết các thủ tục hành chính. Công khai, minh

bạch các chế độ, chính sách; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân xã có kế hoạch triển khai, tập trung chỉ đạo các thôn, các đơn vị thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể vận động quần chúng, đoàn viên và hội viên tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Đăk Rơ Nga khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp lần thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VP, VT, THHD.



CHỦ TỊCH

A HRút

PHỤ LỤC
SẢN XUẤT NÔNG - LÂM NGHIỆP NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số: 36/NQ-HĐND, ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã)

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Chỉ tiêu HĐND xã giao	Ghi chú
A	TRỒNG TRỌT			
	Tổng diện tích gieo trồng một số cây trồng chính		2.108	
I	Cây hàng năm	Ha	1.056	
1	Cây lương thực			
	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	177	
	Tổng sản lượng lương thực (có hạt)	Tấn	807	
	Trong đó: - Thóc	Tấn	730	
	- Ngô	Tấn	77	
1,1	Cây lúa cả năm			
-	Diện tích	Ha	162	
-	Năng suất	Tạ/ha	45,1	
-	Sản lượng	Tấn	730	
a	Lúa Đông Xuân			
	Diện tích	Ha	59	
	Năng suất	Tạ/ha	47,0	
	Sản lượng	Tấn	277	
b	Lúa mùa			
	Diện tích	Ha	103	
	Năng suất	Tạ/ha	43,9	
	Sản lượng	Tấn	453	
	* Lúa ruộng			
	Diện tích	Ha	96	
	Năng suất	Tạ/ha	46,0	
	Sản lượng	Tấn	442	
	* Lúa rẫy			
	Diện tích	Ha	7,00	
	Năng suất	Tạ/ha	15,6	
	Sản lượng	Tấn	11	
1,2	Ngô cả năm			
	Diện tích	Ha	15	
	Năng suất	Tạ/ha	51,3	
	Sản lượng	Tấn	77	
a	Ngô Đông Xuân			
	Diện tích	Ha	5	
	Trong đó: Diện tích chuyển đổi từ diện tích đất lúa 1 vụ kém hiệu quả	Ha	2	
	Năng suất	Tạ/ha	50,0	
	Sản lượng	Tấn	25,0	
b	Ngô vụ mùa			
	Diện tích	Ha	10	
	Năng suất	Tạ/ha	52	

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Chỉ tiêu HDND xã giao	Ghi chú
	Sản lượng	Tấn	52	
2	Sắn			
	Diện tích	Ha	830	
-	Năng suất	Tạ/ha	170,0	
	Sản lượng	Tấn	14.110	
-	Trong đó: Diện tích xây dựng vùng nguyên liệu sắn sạch bệnh	Ha	30	
3	Mía	Ha	21,0	
-	Diện tích đã trồng	Ha		
-	Diện tích trồng mới	Ha	21,0	
-	Trong đó: Diện tích chuyển đổi từ diện tích đất lúa 1 vụ kém hiệu quả	Ha	4,0	
-	- Năng suất	Tạ/ha	800	
-	- Sản lượng	Tấn	1.680	
4	Cây rau, đậu các loại	Ha	28	
a	Rau các loại	ha	23	
b	Đậu các loại		5	
-	Trong đó: Diện tích chuyển đổi từ diện tích đất lúa 1 vụ kém hiệu quả sang trồng rau đậu vụ ĐX	Ha	1	
II	Cây lâu năm, cây dược liệu		1.052	
1	Cây công nghiệp, cây ăn quả	Ha	1.005	
1.1	Cây Cà phê	Ha	143	
-	+ Trong đó: Diện tích trồng mới	Ha	-	
-	DT cho thu hoạch	Ha	100	
-	Năng suất	Tạ/ha	32,0	
-	Sản lượng	Tấn	320	
1.2	Cây Cao su	Ha	623	
	+ Trong đó: Diện tích trồng mới	Ha	-	
	DT cho sản phẩm	Ha	500	
	Năng suất	Tạ/ha	12,6	
	Sản lượng	Tấn	630	
1.3	Cây ăn quả	Ha	106	
-	Đã trồng	Ha	67	
-	+ Trong đó: Trồng mới	Ha	39	
+	Sầu riêng		2	
+	Chuối		5	
+	Cây có múi (cam, chanh, bưởi)			
+	Dứa			
+	Chanh dây		30	
+	Cây ăn quả khác		2	
1.4	Cây Mắc ca	Ha	133	
-	Đã trồng	Ha	113	
-	+ Trong đó: Trồng mới	Ha	20	
2	Cây Dược liệu khác	Ha	47	
a	Dược liệu hàng năm đến cuối năm 2023	Lượt/ha	12	
b	Dược liệu hàng năm trồng mới năm 2024	ha	5	

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Chỉ tiêu HĐND xã giao	Ghi chú
c	Cây Dược liệu lâu năm	ha	30	
-	Trong đó: DT trồng mới	ha	1	
B	LÂM NGHIỆP			
1	UBND xã trồng	Ha	55	